*Công hàm 353 của Tổng cục Hải quan Trung Quốc (Bản dịch không chính thức)*

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỰC PHẨM NHẬP KHẨU ĐÃ CÓ GIAO THƯƠNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Quốc gia (vùng lãnh thổ)** | **Thực phẩm nguồn gốc từ thực vật** | **Thực phẩm chế biến** |
| Việt Nam | Hoa hồi, lá lốt (hoa), Mít khô, Đinh hương, Đậu khấu, Quả hạch Brazil khô (bao gồm các loại quả hạch Brasil khác, quả Bào ngư), Dứa khô, Đậu đỏ khô, Cau khô, Óc chó khô tách vỏ/chưa tách vỏ, Hạt dẻ cười tách vỏ/chưa tách vỏ, Hạt mắc ca khô, Hạt phỉ khô (hạt dẻ), Đỗ xanh khô, Quả sung khô, Chuối khô (chuối tiêu, chuối tây), Hạt điều khô, Dừa khô, Cùi dừa khô, Khoai sọ khô, Dừa biển khô (*Lodoicea maldivica*), Hạt dưa đỏ, Hồ tiêu, Lạc, Nghệ, Hạt thì là, Hạnh nhân đắng, Hạnh nhân ngọt, Ớt khô, Hạt hương nhu (hạt é (*Occimum Gratissimum*) , Vải quả khô, Hạt sen, Long nhãn khô, Hạt ý dĩ (hạt bo bo, hạt mạch) tách vỏ, Vỏ quế và Hoa quế, Gừng tươi, Hạt đậu tằm tươi hoặc đông lạnh, Cải thảo tươi hoặc đông lạnh, Cải xoăn (cải ngồng) tươi hoặc đông lạnh, Ớt tươi hoặc đông lạnh (gồm cả ớt ngọt), Hành (*Allium fistulosum*) tươi hoặc đông lạnh, Củ mài (*Dioscorea oppositifolia* L.) tươi hoặc đông lạnh, Đậu Hà Lan tươi hoặc đông lạnh (tách vỏ/không tách vỏ), Hành tây (củ) tươi và đông lạnh, Bột lúa mì, Lúa mạch, Quả cọ và hạt cọ dầu, Vừng, Bột mỳ nhồi, Dầu thực vật. | Hạt cà phê |